

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ KON BRAIH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /PA-UBND

Kon Braih, ngày 27 tháng 3 năm 2026

PHƯƠNG ÁN

Ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã Kon Braih năm 2026

Thực hiện Công văn số 1237/BCH-SNNMT của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Quảng Ngãi về việc xây dựng, ban hành Phương án Ứng phó thiên tai năm 2026.

Để đảm bảo công tác ứng phó với thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã Kon Braih. UBND xã Kon Braih xây dựng phương án ứng phó với thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã Kon Braih cụ thể như sau:

PHẦN I:

CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN VÀ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013; Luật số 60/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật đề điều năm 2020; Luật số 98/2025/QH15 của Quốc hội: sửa đổi bổ sung một số điều của 11 luật về quân sự, quốc phòng; Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023; Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/03/2017 của Chính Phủ về quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều;

Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai; Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 17/3/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 09/QĐ-BCH ngày 19/01/2026 của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh về Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh;

Quyết định số 104/QĐ-UBND xã ngày 28/07/2025 của UBND xã về việc thành lập Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự xã Kon Braih;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 21/TTr-PKT ngày 27 tháng 03 năm 2026.

II. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

1. Vị trí địa lý: Xã Kon Braih nằm ở phía Tây Nam của tỉnh Quảng Ngãi. Phía bắc giáp xã Đăk Rve và xã Đăk Kôi; phía Nam giáp xã Đăk Rơ Wa và xã Ia Khươi (tỉnh Gia Lai); phía Tây giáp xã Ngọc Réo và xã Đăk Cầm; phía Đông giáp xã Đăk Rve.

2. Địa hình: Nhìn tổng thể địa hình xã Kon Braih nằm trong vùng địa hình chủ yếu là đồi núi xen lẫn vùng đất bằng, bị chia cắt bởi nhiều khe, suối. Độ dốc lớn, nhiều khu vực có nguy cơ sạt lở đất, lũ ống, lũ quét, nhất là vào mùa mưa. Có thể chia địa hình xã Kon Braih bao gồm các dạng chủ yếu như sau:

- Địa hình núi cao dốc chiếm khoảng 35,86% diện tích tự nhiên toàn xã, được phân bố trên phạm vi toàn xã. Độ cao trung bình từ 700 - 900 m so với mặt nước biển, độ dốc lớn hơn 200. Đây là dạng địa hình thuận lợi cho phát triển lâm nghiệp.

- Địa hình thung lũng bằng chiếm khoảng 9,96% tổng diện tích tự nhiên toàn xã. Độ cao trung bình từ 580 - 620 m so với mặt nước biển, độ dốc nhỏ hơn 80, phân bố dọc theo sông ĐăkBlà. Đây là dạng địa hình thuận lợi để phát triển cây lương thực- thực phẩm.

- Địa hình đồi gò dạng địa hình chân núi, tiếp giáp giữa hai dạng địa hình núi cao dốc và thung lũng bằng chiếm 54,18% tổng diện tích toàn xã. Độ cao trung bình từ 620 - 700m so với mặt nước biển, độ dốc từ 8 - 200. Đây là dạng địa hình thuận lợi cho phát triển cây công nghiệp lâu năm như: cao su, cà phê, bời lời...

3. Khí hậu:

- Địa bàn xã nằm ở phía Nam dưới chân núi Ngọc Linh thuộc tiểu vùng khí hậu núi cao trung bình Ngọc Linh, có đặc điểm khí hậu nhiệt đới gió mùa, chia 2 mùa rõ rệt (mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10; mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau). Mưa lớn thường gây ra lũ lụt và sạt lở đất..

- Lượng mưa trung bình hằng năm phổ biến từ 2.400 - 2.800 mm. Tháng có lượng mưa cao nhất là tháng 8. Mùa hạ quá thừa ẩm, mùa đông thiếu ẩm. Nhiệt độ trung bình tháng lạnh nhất (tháng 12 đến tháng 1) là 17 - 18oC. Nhiệt độ trung bình tháng nóng nhất (tháng 4 đến tháng 5) khoảng 28oC, phổ biến 25- 28 oC. Nhiệt độ cao nhất tuyệt đối không vượt quá 30oC. Độ ẩm trung bình năm trên 85%, tháng có độ ẩm lớn nhất là tháng 7, 8 và tháng 9, phổ biến trên 92%.

4. Thủy văn:

- Nước mặt: Xã Kon Braih có hệ thống các suối lớn nhỏ khá phong phú và được phân bố hầu hết các vùng trong xã, tốc độ dòng chảy của các sông suối thay đổi theo mùa rất lớn. Trên địa bàn xã có sông Đăk Blà và các nhánh nhỏ, đây là nguồn nước phong phú có thể khai thác xây dựng thủy lợi và thủy điện nhỏ.

- Nước ngầm: Chưa có kết quả khảo sát đánh giá, nhưng qua điều tra các giếng đào cho thấy do địa hình chia cắt, không bằng phẳng nên mực nước ngầm ở mỗi vùng khác nhau. Vùng thung lũng ven sông, mực nước ngầm nông, độ sâu 2 - 4 m (mùa khô), mùa mưa 0,5 - 2 m. Vùng địa hình cao có mực nước ngầm ở độ sâu từ 4 - 6 m (Mùa khô). Nước ngầm có chất lượng khá tốt có thể sử dụng tốt cho sinh hoạt.

III. TÌNH HÌNH THIÊN TAI NĂM 2025 VÀ NHẬN ĐỊNH THIÊN TAI NĂM 2026

1. Tình hình thiên tai của năm 2025:

a) **Diễn biến thời tiết trên địa bàn xã:** Năm 2025, thời tiết diễn biến có phần phù hợp với quy luật chung nhiều năm, tuy nhiên mưa trái mùa xuất hiện nhiều; nắng nóng nhưng không quá gay gắt, các hiện tượng gió, lốc, bão xảy ra tập trung vào các tháng cuối năm. Mùa mưa năm 2025 bắt đầu từ tuần đầu tháng 05, phù hợp so quy luật nhiều năm; mưa nhiều nhưng phân bố không đều, tập trung chủ yếu trong thời kỳ cuối mùa, mùa mưa kết thúc phù hợp với quy luật.

b) Tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra trong năm 2025:

TT	Nội dung thiệt hại	Đơn vị tính	Số lượng
1	Thiệt hại về người	Người	0
2	Nhà ở bị thiệt hại (30–50%)	Căn	10
3	Cây xanh, bóng mát bị gãy đổ	Cây	25
4	Cây cao su bị gãy, không phục hồi	Cây	1.417
5	Cây cà phê bị thiệt hại	Cây	40
6	Cây mắc ca bị thiệt hại	Cây	1.542
7	Diện tích lúa bị thiệt hại	Ha	18,5
8	Diện tích lúa phục hồi	Ha	6,1
9	Diện tích hoa màu bị thiệt hại	Ha	1,2
10	Công trình giáo dục bị ảnh hưởng	Điểm	4
11	Hệ thống điện bị hư hỏng	Vị trí	2
12	Công trình giao thông bị hư hỏng	Tuyến/vị trí	4
13	Hệ thống chiếu sáng (bảng LED)	Vị trí	3
14	Công trình thủy lợi	Công trình	0
15	Y tế		Không thiệt hại
16	Chăn nuôi		Không thiệt hại
17	Thủy lợi		Không thiệt hại

Bảng: Tổng hợp thiệt hại do thiên tai năm 2025 trên địa bàn xã Kon Brait

*** Cụ thể tình hình thiệt hại chi tiết như sau:**

- Thiệt hại chủ yếu tập trung vào nông nghiệp và hạ tầng giao thông...
- Trong năm 2025, thiên tai đã gây ra những tác động nhất định đến đời sống dân sinh và tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã Kon Braih. Tại thời điểm ảnh hưởng 02 cơn bão (số 12 và số 13) gây mưa lớn kéo dài, dông lốc và sạt lở đất tại một số khu vực đã ảnh hưởng đến sinh hoạt, sản xuất của Nhân dân.
 - + Về người: Các đợt mưa lớn kéo dài gây ra dông lốc, sạt lở một số vị trí đường giao thông tuy nhiên công tác cảnh báo, sơ tán được triển khai kịp thời nên không có thiệt hại về người.
 - + Thiệt hại về bóng mát, cây xanh bị gãy, đổ: Khoảng 25 cây xanh bị ngã đổ tại các tuyến đường giao thông.
 - + Thiệt hại về công nghiệp: Tuyến đường dây điện (điện lực) tại thôn 6 bị cây xanh đổ ngã đè lên đường dây, thôn 2 bị gãy 1 trụ điện.
 - + Tình hình sạt lở: Một số điểm sạt lở tại một số tuyến đường.
 - + Thiệt hại về công trình văn hóa, giáo dục: Trường THCS Tân Lập bị tốc mái dãy nhà bán trú của học sinh; trường TH Kim Đồng điểm thôn Kon Rơ Pen bị cây đổ ảnh hưởng 8,0 m hàng rào sắt bảo vệ; trường MN Ánh Dương điểm trường tại thôn 10 bị cây đổ đè lên bảng hiệu cổng vào điểm trường; sân trường Tiểu học Tân Lập bị hư hỏng; sân trường Trung học cơ sở Tân Lập bị hư hỏng; trường THCS Đăk Tờ Re Re bị ảnh hưởng xói lở móng tường rào bên phải với chiều dài khoảng 12,0 m, sâu khoảng 6,0 m làm hư hỏng hoàn toàn mái ta luy dương được gia cố bê tông xi măng.
 - + Thiệt hại về nhà cửa của người dân: Bị thiệt hại nặng từ 30-50%: 10 căn.
 - + Thiệt hại về nông nghiệp: Về cây công nghiệp (cây cao su): Tổng số cây bị gãy đổ không có khả năng phục hồi là: 1,417 cây. Cây cà phê: 40 cây; cây mắcca là 1,542 cây. Về cây lúa, hoa màu bị ngập úng, hư hại: Tổng diện tích bị ảnh hưởng ngập úng khoảng 24,6 ha (đã phục hồi được khoảng 6,1 ha. Diện tích khó phục hồi và thiệt hại hoàn toàn khoảng 18,5 ha). Diện tích hoa màu bị ngập úng, hư hại khoảng 1,2 ha.
 - + Về cơ sở hạ tầng: Về giao thông: Tuyến đường giao thông đi vào làng Kon Bểh bị sạt lở, hư hỏng nặng. Đường vào làng Kon Srệt sạt lở, hư hỏng nặng. Mố cầu treo thôn 5 sạt lở, hư hỏng nặng. Tuyến đường ĐH.21 bị hư hỏng nặng. Về hệ thống chiếu sáng: 03 vị trí bảng Led qua đường bị hư hỏng hoàn toàn.
 - + Về y tế: Không có thiệt hại.
 - + Về chăn nuôi: Không có thiệt hại.
 - + Về thủy lợi: Không có thiệt hại;
- **Đánh giá tổng hợp:** Nhìn chung, thiên tai năm 2025 trên địa bàn xã Kon Braih không gây thiệt hại về người, tuy nhiên đã gây thiệt hại đáng kể đến sản xuất nông nghiệp, nhà ở của Nhân dân và một số công trình hạ tầng thiết yếu như giao thông, điện, trường học. Thiệt hại tập trung chủ yếu do mưa lớn kéo dài kết hợp dông lốc, gây sạt lở đất, gãy đổ cây trồng và hư hỏng công trình.

Công tác chỉ đạo, điều hành và triển khai ứng phó với thiên tai của địa phương cơ bản kịp thời, góp phần hạn chế thiệt hại; tuy nhiên vẫn còn một số khó khăn như công tác cảnh báo tại chỗ, điều kiện vật tư, phương tiện còn hạn chế, cần tiếp tục được quan tâm, củng cố trong thời gian tới.

2. Nhận định tình hình thiên tai năm 2026:

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương; số liệu thống kê, tổng hợp thiệt hại do thiên tai năm 2025; đồng thời trên cơ sở các bản tin dự báo, cảnh báo của Bản tin số 03/15h00/DBQG ngày 15/03/2026 của Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn Quốc gia về dự báo, cảnh báo khí hậu thời hạn mùa trên phạm vi toàn quốc từ tháng 4-9/2026, UBND xã nhận định tình hình thiên tai năm 2026 như sau:

2.1 Khí tượng:

- Mùa mưa năm 2026 dự kiến bắt đầu từ tháng 5, phù hợp với quy luật nhiều năm ở hầu hết các khu vực trong tỉnh. Trong năm 2026 dự báo có khoảng từ 3 - 4 cơn bão và áp thấp nhiệt đới, tập trung trong thời kỳ từ tháng 8 đến tháng 11; chủ yếu gây mưa vừa, mưa to đến rất to trên diện rộng gây ra mưa lớn, lũ quét và sạt lở đất.

- Tổng lượng mưa trong các tháng, mùa mưa năm 2026 dự báo khả năng đạt từ 250 - 400mm. Tổng lượng mưa trong toàn mùa mưa đạt xấp xỉ trung bình nhiều năm cùng thời kỳ và cao hơn so với mùa mưa năm 2025; Các tháng giữa và cuối mùa mưa (tháng 8 - 11) khả năng xảy ra từ 4 - 5 đợt mưa to trên diện rộng với số ngày mưa liên tục từ 2 - 3 ngày và tổng lượng mưa đạt từ 150 - 350mm/đợt có thể gây ra lũ quét và sạt lở đất. Nhiệt độ trung bình các tháng phổ biến đạt xấp xỉ và cao hơn trung bình nhiều năm cùng kỳ.

2.2. Thủy văn: Theo dự báo, mùa lũ trên các sông, suối trên địa bàn xã bắt đầu từ cuối tháng 7 và kéo dài đến tháng 11. Trong năm 2026 có khả năng xuất hiện từ 5 – 7 đợt lũ, trong đó có từ 3 – 4 đợt lũ trung bình đến lớn, mực nước có thể đạt và vượt mức báo động cấp II, cấp III.

Nguy cơ xảy ra lũ quét, ngập lụt cục bộ tại các khu vực ven sông, suối và vùng trũng thấp là tương đối cao, cần chủ động các phương án ứng phó kịp thời.

2.3 Đánh giá mức độ ảnh hưởng của từng loại hình thiên tai trên địa bàn xã

Căn cứ đặc điểm địa hình, dân cư, cơ sở hạ tầng và tình hình thiên tai những năm gần đây, mức độ ảnh hưởng của các loại hình thiên tai trên địa bàn xã Kon Braih được xác định như sau:

2.3.1 Đối với lũ quét, sạt lở đất:

Là loại hình thiên tai nguy hiểm nhất, có khả năng gây thiệt hại lớn về người và tài sản. Do địa hình dốc, chia cắt mạnh, nhiều khe suối nhỏ, khi xảy ra mưa lớn kéo dài dễ phát sinh lũ quét cục bộ và sạt lở đất.

Mức độ ảnh hưởng: Rất cao

Phạm vi ảnh hưởng: Tập trung tại các thôn 8, 9, 10, 12, Đăk Jri, Kon Jri Pen, Kon Dơ Xing, Đăk ơ Nglăng, Đăk Puih và các khu vực ven sông, suối, taluy đường giao thông.

Đối tượng bị ảnh hưởng: Nhà ở ven suối, đất sản xuất, công trình giao thông, tính mạng người dân

Nguy cơ: Có thể gây thiệt hại nghiêm trọng, đột ngột, khó dự báo chính xác thời điểm xảy ra

2.3.2 Đối với bão và áp thấp nhiệt đới:

Ít chịu ảnh hưởng trực tiếp do đặc điểm địa hình, tuy nhiên ảnh hưởng gián tiếp thông qua hoàn lưu bão gây mưa lớn trên diện rộng.

Mức độ ảnh hưởng: Trung bình đến cao

Phạm vi ảnh hưởng: Toàn bộ địa bàn xã

Tác động chính: Gây mưa lớn kéo dài, đông lốc, làm tăng nguy cơ lũ quét, sạt lở đất

Thiệt hại chủ yếu: Tốc mái nhà, gãy đổ cây cối, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và hệ thống điện.

2.3.3 Đối với ngập lụt:

Xảy ra cục bộ tại các vùng trũng thấp, ven sông tại thôn 10 và các khu vực có hệ thống thoát nước hạn chế.

Mức độ ảnh hưởng: Trung bình

Phạm vi ảnh hưởng: Chủ yếu tại thôn 10 và một số đoạn Quốc lộ 24.

Tác động: Ngập úng hoa màu, chia cắt giao thông tạm thời, ảnh hưởng sinh hoạt người dân

2.3.4. Đối với hạn hán:

Xảy ra vào mùa khô, ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt.

Mức độ ảnh hưởng: Trung bình

Phạm vi ảnh hưởng: Các khu vực phụ thuộc nguồn nước hồ, đập thủy lợi như Kon Biêu, Đăk Pô Kông.

Tác động: Thiếu nước tưới, giảm năng suất cây trồng, ảnh hưởng đời sống người dân

2.3.5. Đối với lốc xoáy, dông sét:

Xảy ra bất thường, phạm vi ảnh hưởng hẹp nhưng có thể gây thiệt hại trực tiếp đến nhà ở và con người.

Mức độ ảnh hưởng: Thấp đến trung bình

Phạm vi ảnh hưởng: Rải rác trên toàn địa bàn xã

Tác động: Tắc mái nhà, gãy đổ cây cối, nguy cơ mất an toàn cho người dân

IV. XÁC ĐỊNH LOẠI HÌNH THIÊN TAI VÀ CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI CÓ KHẢ NĂNG XẢY RA TRÊN ĐỊA BÀN XÃ KON BRAIH

1. Đặc điểm tình hình thiên tai: Trước tác động của biến đổi khí hậu (BĐKH) toàn cầu, diễn biến thiên tai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi nói chung và xã Kon Braih nói riêng ngày càng phức tạp. Ảnh hưởng của các đợt thiên tai đang có chiều hướng tăng lên cả về cường độ, số lượng và mức độ nguy hiểm. Thiên tai diễn biến bất thường và có xu hướng cực đoan hơn. Tình trạng mưa bão, lũ quét, lũ ống, sạt lở đất, đá xảy ra nhiều, bất ngờ, có sức tàn phá lớn ở các lưu vực; bên cạnh đó hiện tượng hạn hán cũng thường xuyên xảy ra gây mất mùa, ảnh hưởng rất lớn đến đời sống Nhân dân. Mưa đá và lốc xoáy cũng xảy ra tương đối thường xuyên gây thiệt hại về nhà ở, sản xuất nông nghiệp.

1.1. Lũ quét và sạt lở đất: Xã Kon Braih có địa hình chia cắt với độ dốc lớn, nhiều khe suối hẹp, kết cấu đất có độ bền vững không cao. Trong những năm gần đây, sự thay đổi mạnh mẽ của bề mặt lưu vực, sự tác động của biến đổi khí hậu (BĐKH) với cường độ mưa tăng mạnh nên xảy ra hiện tượng lũ quét và sạt lở đất. Lũ quét gây nguy hiểm cho tính mạng của con người, phá hủy tài sản và hệ thống cơ sở hạ tầng, làm xói mòn, rửa trôi diện tích đất sản xuất nông nghiệp.

1.2. Bão và áp thấp nhiệt đới: Địa hình xã Kon Braih được che chở bởi các dãy núi nên ít chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão. Tuy nhiên khi có bão và áp thấp nhiệt đới ở các tỉnh duyên hải Trung bộ, Tây Nguyên thì xã Kon Braih cũng chịu tác động một phần, chủ yếu là ảnh hưởng của mưa gây lũ lụt, lũ quét, sạt lở.

1.3. Hạn hán: Địa bàn xã mùa khô kéo dài từ tháng 11 đến hết tháng 4 năm sau, trong đầu tháng 4 đã xảy ra gió, mưa dông ở nhiều nơi trên địa bàn xã.

2. Các khu vực trọng điểm trên địa bàn có nguy cơ ảnh hưởng khi xảy ra thiên tai mưa lũ:

2.1. Đề phòng lũ quét: Địa bàn các khu vực thuộc các thôn 10, 13.

2.2. Đề phòng sạt lở đất: Địa bàn các khu vực thuộc các thôn 1, 4, 5, 6; thôn 10, 11; tỉnh lộ 677; Quốc lộ 24; điểm hai đầu cầu treo thôn Đak Ố Nglăng; cầu treo đi khu dân cư thôn Tam Sơn; cầu treo đi khu sản xuất thôn Kon Rơ Pen.

2.3. Đề phòng ngập lụt: Địa bàn các khu vực thuộc các thôn 3; thôn 10. Tuyến đường Quốc lộ 24: Km147+650 - trước nhà hộ ông A Găng thôn Đak Jri; Km 149+760 - gần cây xăng Lộc Trường Phát, thôn Đak Pơ Kông.

2.4. Đề phòng hạn hán: Hồ chứa Nước Rơ, Đập Kon Biêu; thủy lợi Đăk Pô Kông; thủy lợi Đăk Gur (thôn Tam Sơn).

V. ĐẶC ĐIỂM DÂN SINH VÀ ĐỐI TƯỢNG DỄ BỊ TỒN THƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

1. Dân cư: (Biểu số 1)

- Dân số: 4.030 hộ với 18.260 nhân khẩu.

- Thành phần dân tộc: Hộ đồng bào dân tộc thiểu số (chiếm 65%) chủ yếu là dân tộc Ba na, Xơ đăng, Hrê.

2. Tình hình dân sinh: (Biểu số 2)

- Tổng số hộ sản xuất nông - lâm - ngư: 2,688 hộ (chiếm tỷ lệ 65,60%);
- Tổng số hộ sản xuất phi nông nghiệp: 1,400 hộ (chiếm tỷ lệ 34,39%);
- Tổng số hộ nghèo: 68 hộ.
- Tổng số hộ cận nghèo: 295 hộ.

3. Nhà ở: (Biểu số 2)

- Nhà kiên cố: 4.050 cái.
- Nhà bán kiên cố: 18 cái.
- Nhà thiếu kiên cố, đơn sơ: 08 cái.

4. Các công trình có thể sơ tán dân đến: (Biểu số 3)

5. Tàu, thuyền, khu nuôi trồng thủy sản: (Biểu số 4)

- Tổng số tàu, thuyền trên địa bàn: 03 cái. Trong đó (0 tàu; 03 thuyền độc mộc; khu vực đánh bắt chủ yếu là các khu vực sông suối).
- Tổng số lồng, bè nuôi trên sông, hồ: 33 lồng, bè.

PHẦN II

NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

I. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

1. Về chỉ huy: Kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Kon Braih, gọi tắt là Ban chỉ huy.

2. Thông tin liên lạc:

- Số điện thoại của các thành viên chủ chốt:
 - + Ông Lê Quang Chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Trưởng ban: 0988.624.555
 - + Ông Nguyễn Xuân Trung, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Phó Trưởng ban Thường trực: 0979.602.299
 - + Ông An Kim Kỳ, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã, Phó Trưởng ban: 0972 742 842
 - + Ông Bùi Duy Tuấn, Trưởng Công an xã, Phó Trưởng ban: 0905.752444
 - + Ông Đỗ Dũng Sỹ, Trưởng phòng Kinh tế, Phó Trưởng ban: 0989.266.034

3. Về lực lượng: (Biểu số 6)

- Thành viên Ban Chỉ huy: 54 người.
- Lực lượng quân sự: 230 người.

- Lực lượng công an: 40 người lực lượng chính quy; tổ An ninh trật tự 64 đồng chí công an viên thôn.

- Lực lượng thanh niên xung kích, đoàn thanh niên: 250 - 270 người.

4. Về vật tư, phương tiện (Biểu số 7)

5. Về hậu cần:

a) Vật tư, phương tiện gồm có: Huy động vật tư, phương tiện phục vụ công tác phòng, chống lụt, bão, bao gồm: 5 nhà bạt, 80 phao áo cứu sinh, 160 phao tròn cứu sinh, 3 máy phát điện; 5 máy bơm nước, 10 xe tải, 01 xe cứu thương, 04 máy xúc, 03 máy ủi (huy động từ các doanh nghiệp). Chuẩn bị dụng cụ cuốc, xẻng huy động từ Nhân dân...

b) Lực lượng cứu hộ gồm có:

- Lực lượng tại xã gồm các lực lượng chủ lực: Ban chỉ huy quân sự xã, Công an xã, y tế... khoảng 350 người.

- Lực lượng thanh niên xung kích, đoàn thanh niên: 250 - 270 người.

- Ngoài ra, UBND xã có thể huy động lực lượng trên địa bàn xã (*Cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, thanh niên...*).

3. Nhu cầu về nhu yếu phẩm thiết yếu:

- Nguồn nhu yếu phẩm dự trữ chủ yếu dự trữ trong dân; dự trữ của các cá nhân; doanh nghiệp; cửa hàng thương mại, cửa hàng tư nhân.

- Về kinh phí mua nhu yếu phẩm dự trữ phục vụ cho công tác phòng, chống thiên tai trong mùa mưa lũ năm 2026. Trong tình huống khẩn cấp, UBND xã đề xuất tỉnh quan tâm hỗ trợ, đồng thời cân đối nguồn ngân sách để liên hệ với các doanh nghiệp cung ứng, hỗ trợ kịp thời cho nhân dân vùng bị ảnh hưởng.

II. CÁC PHƯƠNG ÁN KHÁC

1. Đối với chống bão, áp thấp nhiệt đới:

1.1 Áp thấp nhiệt đới và bão có sức gió mạnh đến cấp 8:

- Tổ chức phân công lực lượng triển khai xuống địa bàn các thôn trực 24/24h. Kịp thời thông báo các bản tin dự báo, cảnh báo và văn bản chỉ đạo, điều hành phòng, chống lụt, bão thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Chỉ đạo Nhân dân khẩn trương thu hoạch diện tích lúa đã chín và các loại cây trồng ngắn ngày. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chằng, chống nhà cửa chủ động ứng phó với thiên tai.

- Phân công lực lượng trực tại các điểm trọng yếu, các khu vực nguy hiểm, các cầu treo dân sinh.

1.2 Bão với sức gió mạnh đến cấp 9, cấp 10:

- Tổ chức phân công lực lượng triển khai xuống địa bàn các thôn trực 24/24h. Tổ chức di dời các hộ dân sinh sống tại các khu vực xung yếu đến các khu vực an toàn (như

tại địa điểm các Trường học, nhà rông, nhà văn hóa, trụ sở UBND xã và các nhà kiên cố).

- Tập trung chằng chống nhà cửa, trường học và các công trình trọng điểm trên địa bàn toàn xã. Kiểm tra các công trình thủy điện, thủy lợi trọng điểm trên địa bàn xã và có phương án xả lũ phù hợp.

- Triển khai phương án chống ngập úng. Thông báo các bản tin dự báo, cảnh báo và văn bản chỉ đạo, điều hành phòng, chống bão thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng.

1.3 Bảo với sức gió mạnh đến cấp 11, cấp 12 và trên cấp 12:

- Tổ chức phân công lực lượng triển khai xuống địa bàn các thôn trực 24/24h. Tuyên truyền Nhân dân tuyệt đối không được ra ngoài tại các khu vực nguy hiểm.

- Thực hiện mọi biện pháp di dời các hộ dân triệt để tại các khu vực xung yếu để tránh trú bão an toàn. Huy động mọi lực lượng triển khai các biện pháp đối phó với bão, tổ chức cứu hộ, cứu nạn. Triển khai lực lượng, phương tiện bảo vệ các công trình trọng điểm, kho tàng; chằng chống nhà cửa, trường học.

- Thông báo các bản tin dự báo, cảnh báo và văn bản chỉ đạo, điều hành phòng, chống, ứng phó bão thường xuyên, liên tục trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Đối với chống lũ quét, sạt lở đất:

2.1 Tình huống: Mực nước trên sông Đăk Snghe; Đăk Blà dâng cao có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất; nhiệm vụ và giải pháp:

- Tổ chức phân công lực lượng triển khai xuống tất cả địa bàn thôn trực 24/24h. Tăng cường lực lượng tuần tra, canh gác các khu dân cư dọc sông suối, các công trình trọng điểm; tổ chức thực hiện phương án ứng phó với lũ, lụt theo phương châm 4 tại chỗ.

- Triển khai phương án chống lũ; tổ chức cho Nhân dân thu hoạch lúa đã chín và hoa màu các loại. Theo dõi sát diễn biến mưa, lũ và thông báo các bản tin dự báo, cảnh báo lũ trên các tuyến sông, suối và công tác chỉ đạo chống lũ. Tập trung tổ chức sơ tán người và tài sản của Nhân dân vùng bị ảnh hưởng của lũ.

- Phòng Kinh tế xã phối hợp với Trạm khí tượng thủy văn; Trạm thủy nông khu vực VI; Nhà máy thủy điện trên địa bàn xã; Ban quản lý các thôn theo dõi sát diễn biến mưa, lũ, cảnh báo mực nước, kiểm tra các hồ đập, các công trình thủy điện và thông báo thường xuyên cho Nhân dân vùng bị ảnh hưởng về quy trình thời gian xả lũ, chủ động thực hiện các biện pháp ứng phó, chuẩn bị di chuyển người, tài sản đến nơi an toàn; triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh trật tự, thông tin liên lạc; kiểm tra, rà soát, sẵn sàng triển khai phương án sơ tán Nhân dân đến nơi an toàn khi có yêu cầu.

3. Đối với lốc xoáy:

- Xây dựng các công trình, nhà ở kiên cố, thường xuyên chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc nhằm đề phòng lốc xoáy, nếu nhà ở lợp bằng lá, tôn tráng kẽm, fibro xi măng, ngói có thể dẫn lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn

hoặc các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có lốc xoáy (phương pháp chằng chống thực hiện theo hướng dẫn đối với mục bão, áp thấp nhiệt đới).

- Chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, mục rỗng, nằm gần nhà ở, lưới điện... Khi trời mưa lớn kèm theo dông, cần sơ tán người già và trẻ em ra khỏi những căn nhà tạm bợ, đến những nơi an toàn, vững chắc hơn. Khi xảy ra lốc xoáy mọi người phải tìm những nơi trú ẩn an toàn như các nhà kiên cố, tránh núp dưới bóng cây, nhà tạm bợ dễ bị ngã đổ gây tai nạn. Tuyên truyền, vận động đến các hộ dân có nhà kiên cố tiếp nhận những người dân trú ẩn khi xảy ra lốc xoáy với tinh thần tương thân, tương trợ lẫn nhau.

4. Đối với sấm sét:

- Nghe bản tin dự báo thời tiết để lên kế hoạch làm việc dự phòng; khi đi làm ở khu vực nào đó, để ý trước các nơi có thể trú mưa và tránh sét an toàn. Phải tính được thời gian từ chỗ làm việc đến nơi an toàn để chủ động đi về nơi đó khi thấy có tín hiệu dông.

- Thường thì cơn dông kéo đến rất nhanh trong vòng 15 phút và di chuyển với vận tốc 40km/giờ. Khi đang ở nơi không an toàn thì cần phải để ý đến các dấu hiệu của dông như mây đen, không khí lạnh, gió.

- Thực hiện nguyên tắc nhìn - nghe; khi sét xảy ra, thường thấy tia chớp lóe lên ở điểm nào đó trên bầu trời, sau đó là tiếng sấm kèm theo, khi đó cần nhanh chóng tìm cách tránh sét.

- Khi ở trong nhà nên đứng xa cửa sổ, cửa ra vào, các đồ dùng điện, tránh các chỗ ẩm ướt như buồng tắm, bể nước, vòi nước, không nên dùng điện thoại trừ trường hợp rất cần thiết. Nên rút phích cắm các thiết bị điện khi dông tố bắt đầu. Các đường dây điện thoại hay dây điện có thể bị ảnh hưởng sét đánh lan truyền, nên tránh xa các vật dùng điện, giữ khoảng cách ít nhất là 1m. Cần rút ăng-ten ra khỏi tivi khi có dông.

- Nếu ở ngoài trời, tuyệt đối không dùng cây cối làm chỗ trú mưa, tránh các khu vực cao hơn xung quanh, tránh xa các vật dụng kim loại như xe đạp, máy, hàng rào sắt. Nên tìm chỗ khô ráo, nếu xung quanh có cây cao hơn thì nên tìm chỗ thấp. Đảm bảo thân người ở vị trí càng thấp càng tốt, tay ôm cổ, phần tiếp xúc của người với mặt đất càng ít càng tốt. Nên nhón chân, không được nằm xuống đất. Đặc biệt, không đứng thành nhóm người gần nhau.

- Đứng xa các vật cao, ra ngay khỏi những nơi chứa nước như ao, hồ, ruộng. Các vùng đỉnh núi hay sườn núi nhô cao cũng rất nguy hiểm. Nếu ở trong rừng thì tìm những nơi cây thấp hơn và thưa để tránh.

- Nếu như cảm thấy tóc bị dựng lên, như cảm giác có điện khi sờ tay trước mặt tivi, cần lập tức cúi ngò xuống và lấy tay che tai, không nằm xuống đất hay đặt tay lên đất. Sau khi tiếng sét đi qua 30 phút, có thể trở lại làm việc bình thường.

5. Đối với chống hạn hán:

- Thường xuyên theo dõi diễn biến của thời tiết để chủ động các biện pháp phòng, chống hạn. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát các công trình thủy lợi, hồ, đập trên

địa bàn, chỉ đạo, huy động lực lượng và Nhân dân địa phương tham gia triển khai công tác khai thông các cửa lấy nước, kênh mương; nạo vét kênh mương và sửa chữa các sự cố hư hỏng để phát huy hiệu quả các công trình thủy lợi.

- Tăng cường các biện pháp trữ nước, sử dụng nước tiết kiệm, hợp lý, giữ và nâng cao mực nước trước đập dâng như nạo vét thượng hạ lưu đập và dùng rọ đá đắp phần ngưỡng tràn đập, hoặc đắp đất để tích trữ nước; nhất là các biện pháp tận dụng tối đa nguồn nước có được để phục vụ sản xuất nông nghiệp (hệ thống tưới tiết kiệm); điều chỉnh lịch thời vụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với khả năng nguồn nước; chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết về giống, phân bón, vật tư...

- Xây dựng phương án phòng, chống hạn, đảm bảo sản xuất, bố trí chi tiết lịch lấy nước, dùng nước tiết kiệm, đồng thời có kế hoạch điều chỉnh mùa vụ sản xuất, cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với khả năng cung cấp của nguồn nước.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cho Nhân dân có ý thức sử dụng nước tiết kiệm, bố trí cây trồng, diện tích hợp lý để đảm bảo có thu hoạch và chỉ đạo cho Nhân dân làm tốt công tác nội đồng.

- Sửa chữa các công trình thủy lợi bị hư hỏng, sớm đưa vào khai thác, sử dụng để đáp ứng nhu cầu nước phục vụ sản xuất kịp thời vụ. Kiểm tra việc hoạt động của các công trình thủy điện, đảm bảo điều tiết, sử dụng nước hợp lý, xả nước của các hồ thủy điện để phục vụ sản xuất.

- Dự trữ máy bơm, đường ống tưới dẫn nước sẵn sàng phục vụ tưới cho các diện tích bị thiếu nước.

III. PHƯƠNG ÁN DI DỜI, SƠ TÁN DÂN PHÒNG TRÁNH THIÊN TAI

1. Xác định vùng trọng điểm

a) Đối với bão: Các khu vực bị ảnh hưởng trực tiếp: toàn bộ địa bàn xã.

b) Đối với lũ, ngập lụt: Các khu vực có nguy cơ cao: thôn 10

c) Sạt lở núi, lũ quét: Các khu vực có nguy cơ cao: thôn 10, thôn Kon Rơ Pen, thôn Đak Ố Nglăng, thôn Đak Puih.

2. Phương án sơ tán dân phòng, tránh bão (Biểu số 8)

3. Phương án sơ tán dân phòng tránh lũ, ngập lụt (Biểu số 9)

4. Phương án sơ tán dân phòng tránh sạt lở núi, lũ quét (Biểu số 10)

IV. CHỈ HUY VÀ LỰC LƯỢNG ỨNG PHÓ

TT	Xã Kon Braih	Lực lượng ứng phó	Người chỉ huy/chức vụ
1	Lực lượng dân quân tự vệ	Gồm: 230 người (Có danh sách kèm theo – Biểu số 11)	An Kim Kỳ - Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã.
2	Tổ bảo vệ an ninh trật tự	Gồm: 64 người (Có danh sách kèm theo - Biểu số 12)	Bùi Duy Tuấn - Trưởng công an xã.

3	Lực lượng Đoàn thanh niên	Gồm: 280 người (<i>Có danh sách kèm theo - Biểu số 13</i>)	Võ Diệp Hoài Phương - Phụ trách chung. Y Tuy - Phụ trách chung.
4	Đội xung kích PCTT&TKCN Điện lực Kon Rẫy	Gồm 6 người (<i>Có Danh sách kèm theo</i>)	Phạm Trọng Vĩnh – Trưởng tiểu ban

V. QUY TRÌNH XỬ LÝ KHI XẢY RA THIÊN TAI

Để đảm bảo công tác ứng phó thiên tai được triển khai kịp thời, hiệu quả, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Kon Braih quy định quy trình xử lý theo từng bước, gắn với trách nhiệm chủ trì của từng lực lượng như sau:

1. Tiếp nhận, xác minh và đánh giá thông tin thiên tai

- Lực lượng chủ trì: Phòng Kinh tế
- Lực lượng phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã; Công an xã; Ban quản lý các thôn
- Nội dung thực hiện:
 - + Tiếp nhận thông tin từ các nguồn: cơ quan khí tượng thủy văn, cấp trên, hệ thống thông tin cơ sở và Nhân dân.
 - + Xác minh nhanh thông tin, tổng hợp báo cáo Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã.
 - + Đánh giá sơ bộ mức độ ảnh hưởng, khu vực nguy cơ, đối tượng bị tác động.

2. Chỉ đạo, kích hoạt phương án ứng phó

- Lực lượng chủ trì: Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã (Trưởng Ban là Chủ tịch UBND xã)
- Lực lượng phối hợp: Các thành viên Ban Chỉ huy; các bộ phận chuyên môn; Ban quản lý thôn
- Nội dung thực hiện:
 - + Tổ chức họp nhanh (trực tiếp hoặc trực tuyến) để thống nhất phương án xử lý.
 - + Quyết định cấp độ ứng phó, phạm vi triển khai và các biện pháp cần thực hiện.
 - + Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng lực lượng, đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.

3. Tổ chức thông tin, cảnh báo và hướng dẫn Nhân dân

- Lực lượng chủ trì: Trung tâm cung ứng dịch vụ công ích xã.
- Lực lượng phối hợp: Ban quản lý thôn; các tổ chức đoàn thể; Công an xã; Ban chỉ huy quân sự xã.
- Nội dung thực hiện:

+ Thông báo kịp thời tình hình thiên tai, chỉ đạo của UBND xã đến Nhân dân bằng các hình thức phù hợp (loa truyền thanh, trực tiếp, điện thoại...).

+ Hướng dẫn người dân các biện pháp phòng tránh, gia cố nhà cửa, bảo vệ tài sản.

+ Cảnh báo khu vực nguy hiểm, hạn chế người dân đi vào vùng có nguy cơ.

4. Tổ chức sơ tán Nhân dân ra khỏi khu vực nguy hiểm

- Lực lượng chủ trì: Ban Chỉ huy Quân sự xã.

- Lực lượng phối hợp: Công an xã; Ban quản lý thôn; các tổ chức đoàn thể.

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức rà soát, lập danh sách các hộ dân trong khu vực nguy cơ cao.

+ Triển khai sơ tán Nhân dân đến các điểm đã được xác định trong phương án.

+ Hỗ trợ di chuyển người già, trẻ em, người khuyết tật; đảm bảo an toàn trong quá trình sơ tán.

5. Tổ chức cứu hộ, cứu nạn khi có sự cố xảy ra

- Lực lượng chủ trì: Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Lực lượng phối hợp: Công an xã; lực lượng dân quân; các tổ chức đoàn thể.

- Nội dung thực hiện:

+ Huy động lực lượng, phương tiện tổ chức tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn.

+ Tiếp cận nhanh các khu vực bị cô lập; đưa người bị nạn ra khỏi vùng nguy hiểm.

+ Đảm bảo an toàn cho lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn.

6. Đảm bảo an ninh trật tự, giao thông và tài sản Nhân dân

- Lực lượng chủ trì: Công an xã

- Lực lượng phối hợp: Ban Chỉ huy Quân sự xã; Ban quản lý thôn

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức phân luồng, kiểm soát giao thông tại các khu vực nguy hiểm.

+ Bố trí lực lượng đảm bảo an ninh tại các điểm sơ tán.

+ Ngăn chặn các hành vi lợi dụng thiên tai để vi phạm pháp luật.

7. Đảm bảo y tế, vệ sinh môi trường và phòng chống dịch bệnh

- Lực lượng chủ trì: Trạm Y tế xã

- Lực lượng phối hợp: Ban quản lý thôn; các tổ chức đoàn thể.

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức sơ cứu, cấp cứu người bị nạn; bố trí trực y tế tại điểm sơ tán.

+ Triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; xử lý môi trường sau thiên tai.

+ Hướng dẫn Nhân dân bảo vệ sức khỏe trong điều kiện thiên tai.

8. Đảm bảo hậu cần tại các điểm sơ tán

- Lực lượng chủ trì: UBND xã (phân công công chức phụ trách)

- Lực lượng phối hợp: Ban quản lý thôn; Hội Phụ nữ; Đoàn Thanh niên; các tổ chức liên quan.

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức cung cấp lương thực, nước uống, nhu yếu phẩm thiết yếu.

+ Bố trí nơi ăn, ở tạm thời; đảm bảo điều kiện sinh hoạt tối thiểu.

+ Tiếp nhận và phân phối hàng cứu trợ đúng đối tượng.

9. Khắc phục hậu quả và ổn định đời sống Nhân dân

- Lực lượng chủ trì: UBND xã

- Lực lượng phối hợp: Các lực lượng liên quan; Ban quản lý thôn

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức dọn dẹp, khắc phục hư hỏng cơ sở hạ tầng.

+ Hỗ trợ Nhân dân sửa chữa nhà cửa, khôi phục sản xuất.

+ Tổng hợp thiệt hại, báo cáo cấp trên và đề xuất hỗ trợ.

VI. PHƯƠNG ÁN ĐẢM BẢO HẬU CẦN, ĐIỀU KIỆN SINH HOẠT TẠI CÁC ĐIỂM SƠ TÁN

Để bảo đảm đời sống tối thiểu và an toàn cho Nhân dân khi thực hiện sơ tán tránh thiên tai, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Kon Braih xây dựng Phương án đảm bảo hậu cần tại các Điểm sơ tán như sau:

1. Nguyên tắc đảm bảo hậu cần

Thực hiện theo phương châm “4 tại chỗ”, bảo đảm kịp thời, chủ động, tiết kiệm và hiệu quả.

Ưu tiên đảm bảo an toàn tính mạng, sức khỏe cho Nhân dân, đặc biệt là các đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, phụ nữ mang thai, người khuyết tật.

Huy động tối đa nguồn lực tại chỗ; đồng thời tiếp nhận, phân bổ kịp thời các nguồn hỗ trợ từ cấp trên và các tổ chức, cá nhân.

2. Bố trí địa điểm sơ tán

Các điểm sơ tán được lựa chọn là những nơi cao ráo, an toàn, có kết cấu kiên cố như: trụ sở UBND xã, trường học, nhà văn hóa thôn và các công trình công cộng khác (tại biểu mẫu 3).

Đảm bảo khoảng cách hợp lý, thuận tiện di chuyển; có khả năng tiếp nhận số lượng người theo phương án đã xây dựng.

Tổ chức bố trí khu vực sinh hoạt riêng cho từng nhóm đối tượng (gia đình, phụ nữ, trẻ em...) nhằm đảm bảo an ninh, trật tự và điều kiện sinh hoạt.

3. Đảm bảo lương thực, thực phẩm

Chuẩn bị dự trữ lương thực, thực phẩm thiết yếu (gạo, mì ăn liền, nước uống, nhu yếu phẩm...) đủ đáp ứng nhu cầu tối thiểu của Nhân dân trong thời gian sơ tán.

Huy động nguồn lực từ Nhân dân, các cơ sở kinh doanh trên địa bàn; đồng thời tiếp nhận hỗ trợ từ cấp trên khi cần thiết.

Tổ chức cấp phát lương thực, thực phẩm công khai, đúng đối tượng, đảm bảo công bằng.

4. Đảm bảo nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường

Chuẩn bị nguồn nước sạch phục vụ sinh hoạt; bố trí dụng cụ chứa nước hợp vệ sinh tại các điểm sơ tán.

Tổ chức khu vực vệ sinh tạm thời đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường; thu gom, xử lý rác thải kịp thời.

Phối hợp với ngành y tế hướng dẫn Nhân dân thực hiện các biện pháp vệ sinh cá nhân, phòng chống dịch bệnh.

5. Đảm bảo chăm sóc y tế

Bố trí lực lượng y tế trực tại các điểm sơ tán; chuẩn bị đầy đủ thuốc, vật tư y tế thiết yếu.

Tổ chức sơ cứu, cấp cứu kịp thời các trường hợp bị thương, bị bệnh.

Chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm phát sinh sau thiên tai.

6. Đảm bảo an ninh trật tự

Công an xã chủ trì bố trí lực lượng đảm bảo an ninh trật tự tại các điểm sơ tán.

Tổ chức kiểm soát người ra vào; phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, trộm cắp tài sản.

Phối hợp với Ban quản lý thôn quản lý Nhân dân tại điểm sơ tán, đảm bảo ổn định tình hình.

7. Đảm bảo thông tin liên lạc

Duy trì thông tin liên lạc thông suốt giữa UBND xã và các điểm sơ tán.

Thường xuyên cập nhật, thông báo tình hình thiên tai và chỉ đạo của cấp trên đến Nhân dân.

Sử dụng đa dạng các hình thức thông tin (loa truyền thanh, điện thoại, trực tiếp...).

8. Tổ chức quản lý, điều hành tại điểm sơ tán

Thành lập Tổ quản lý tại mỗi điểm sơ tán do đại diện Ban quản lý thôn hoặc cán bộ được phân công phụ trách.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên (hậu cần, y tế, an ninh...).

Tổ chức điểm danh, quản lý số lượng người sơ tán; kịp thời nắm bắt nhu cầu, khó khăn của Nhân dân để xử lý.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để bảo đảm công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả theo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm”, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Kon Braih phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, lực lượng như sau:

- **Trưởng Ban (Chủ tịch UBND xã):** Chịu trách nhiệm chỉ đạo và điều hành chung các mặt công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã.

- **Phó Trưởng ban Thường trực (Phó Chủ tịch UBND xã):** Thay mặt Trưởng ban giải quyết công việc thường xuyên, xử lý các công việc khi Trưởng ban đi vắng.

1. Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã:

- Chủ động theo dõi tình hình, diễn biến thiên tai; phối hợp với các thôn được phân công phụ trách để hướng dẫn, hỗ trợ Nhân dân triển khai các biện pháp phòng, chống thiên tai phù hợp.

- Kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất Trưởng ban chỉ đạo xử lý các tình huống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xảy ra trên địa bàn.

- Chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực công tác và nhiệm vụ được giao, bao gồm cả những công việc đã phân công hoặc ủy nhiệm cho cấp dưới; thực hiện quản lý nhà nước về phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công trên phạm vi địa bàn xã.

- Trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mình quản lý, chỉ huy các cơ quan, đơn vị thuộc quyền và thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Quyết định các vấn đề theo thẩm quyền; những việc phát sinh vượt quá thẩm quyền phải kịp thời báo cáo Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban Thường trực để chỉ đạo giải quyết, không chuyển công việc thuộc thẩm quyền của mình sang đơn vị khác.

2. Chỉ huy Trưởng ban chỉ huy quân sự xã (phụ trách lĩnh vực phòng thủ dân sự và tìm kiếm cứu nạn)

- Tham mưu Trưởng Ban Chỉ huy bố trí kinh phí, vật tư, phương tiện, trang thiết bị và lực lượng để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn khi có tình huống xảy ra.

- Chủ trì, phối hợp với Công an xã và các phòng, ban, đơn vị liên quan tổ chức lực lượng tham gia tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn khi xảy ra các sự cố, thiên tai, thảm họa trên địa bàn.

- Tham mưu cấp ủy, chính quyền tổ chức, sử dụng lực lượng dân quân tự vệ phối hợp với các lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động; huy động tối đa nguồn lực tại chỗ hỗ trợ Nhân dân ứng phó thiên tai, di dời, sơ tán dân, cứu hộ, cứu nạn.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định huy động lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; đề xuất cấp trên hỗ trợ khi vượt quá khả năng của địa phương.

- Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực chỉ đạo và trực tiếp phụ trách công tác Phòng thủ dân sự và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, các tình huống thảm họa, khẩn cấp.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, huấn luyện cho các lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm trong lĩnh vực tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn và phòng thủ dân sự.

- Thay mặt Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực ký các văn bản về công tác cứu hộ, cứu nạn, các tình huống thảm họa, khẩn cấp và phòng thủ dân sự.

3. Trưởng Công an xã (*Phụ trách lĩnh vực bảo đảm an ninh, trật tự trong phòng thủ dân sự; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ*)

- Chủ động huy động lực lượng phối hợp với Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan tổ chức phân luồng, hướng dẫn giao thông tại các khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

- Kiểm soát chặt chẽ phương tiện qua các khu vực ngập sâu, sạt lở, sụt lún hoặc các ngầm tràn có nước chảy xiết.

- Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã trong công tác sơ tán dân, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội và hỗ trợ Nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai.

- Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực chỉ đạo công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu sập và trực tiếp phụ trách công tác tìm kiếm cứu nạn khi xảy ra sự cố, cháy nổ, tai nạn, sập đổ công trình.

- Thay mặt Trưởng ban ký các văn bản về công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu sập và cháy nổ theo phạm vi hoạt động được giao.

4. Chánh Văn Phòng UBND và HĐND xã

- Giúp Trưởng Ban trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Phối hợp tổ chức các cuộc họp, ban hành các văn bản liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai và tham gia ý kiến xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền.

- Thường xuyên theo dõi tình hình, tiếp nhận thông tin chính xác để tham mưu xử lý kịp thời các tình huống do thiên tai gây ra. Tổ chức trực ban 24/24h khi có thiên tai, phối hợp phòng Kinh tế tổng hợp báo cáo thiệt hại phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

5. Trưởng Phòng Kinh tế xã *(phụ trách lĩnh vực phòng, chống thiên tai)*

- Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, thiên tai; kịp thời tham mưu UBND xã và Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã ban hành các văn bản chỉ đạo ứng phó.

- Hướng dẫn các thôn chủ động thu hoạch hoa màu, triển khai các biện pháp giảm thiểu thiệt hại đối với sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi.

- Phối hợp với các đơn vị quản lý công trình thủy lợi kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn các hồ chứa, công trình thủy lợi trên địa bàn; chủ động triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn công trình.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã và các đơn vị liên quan triển khai ứng phó với các loại hình thiên tai như: bão, mưa lũ, sạt lở đất, cháy rừng, dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi.

- Tham mưu UBND xã bố trí ngân sách dự phòng phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; hướng dẫn lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định.

- Chủ trì công tác dự trữ lương thực, thực phẩm, vật tư thiết yếu phục vụ dân sinh; kiểm tra công tác dự trữ tại các địa bàn xung yếu; phối hợp ổn định thị trường khi xảy ra thiên tai.

- Phối hợp với Công an xã và các đơn vị liên quan xây dựng phương án khắc phục nhanh các điểm giao thông bị ách tắc do thiên tai gây ra; chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện để sẵn sàng xử lý khi xảy ra sự cố.

- Tham mưu tổ chức các biện pháp khắc phục sự cố môi trường sau thiên tai.

- Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực chỉ đạo và trực tiếp phụ trách công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn xã; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc nhiệm vụ của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy xã.

- Phối hợp với các phòng, ban liên quan tham mưu tiếp nhận, phân bổ vốn, giống cây trồng, vật nuôi hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai.

- Kiểm tra, giám sát việc vận hành xả lũ theo quy định của các công ty thủy điện trên địa bàn. Thay mặt Trưởng ban ký các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai.

6. Phó Trưởng Phòng phụ trách phòng Văn hóa – Xã hội

- Hướng dẫn các trường học xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn trường học trong thiên tai; lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào các hoạt động giáo dục theo quy định.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ công ích xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống truyền thanh cơ sở.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc, các doanh nghiệp Bưu chính, Viễn thông huy động lực lượng, phương tiện tham gia bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ ứng phó thiên tai thông suốt.

- Tham mưu, hướng dẫn việc thực hiện chế độ, chính sách cứu trợ các đối tượng bị thiệt hại; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam xã tổ chức tiếp nhận tiền, hàng cứu trợ và tham mưu sử dụng nguồn kinh phí cứu trợ kịp thời.

- Tham mưu công tác bảo đảm chăm sóc y tế, cấp cứu người bị nạn ở các vùng bị chia cắt; tổ chức dự trữ đầy đủ thuốc chữa bệnh, hóa chất xử lý môi trường.

7. Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm cung ứng dịch vụ công ích xã

- Bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai.

- Thường xuyên cập nhật, thông tin về diễn biến thời tiết, mưa lũ trên các phương tiện thông tin đại chúng để Nhân dân chủ động phòng tránh.

- Đề xuất, phối hợp triển khai các biện pháp phòng, tránh và khắc phục hậu quả do thiên tai, dịch bệnh để sớm khôi phục sản xuất nông nghiệp sau mùa mưa bão.

8. Phó giám đốc phụ trách Trạm Y tế xã

- Hướng dẫn các thôn thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường hợp phải di dời, sơ tán dân.

- Tổ chức cấp cứu người bị nạn; chuẩn bị đầy đủ thuốc men, vật tư y tế để xử lý các tình huống khẩn cấp.

- Xây dựng kế hoạch dự trữ thuốc, trang thiết bị y tế và tổ chức tiếp nhận, điều trị bệnh nhân khi có thiên tai xảy ra.

- Hỗ trợ cán bộ chuyên môn khi có yêu cầu của lãnh đạo địa phương điều động để sơ cấp cứu bệnh nhân. Xây dựng kế hoạch thực hiện các biện pháp vệ sinh môi trường trước, trong và sau khi xảy ra thiên tai.

9. Hiệu trưởng các trường trên địa bàn xã

- Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi quản lý của đơn vị.

- Thường xuyên cập nhật thông tin dự báo thời tiết, chủ động thông báo và cho học sinh nghỉ học khi cần thiết nhằm đảm bảo an toàn.

- Chịu trách nhiệm trong quá trình tổng hợp số liệu báo cáo.

10. Trưởng các thôn

- Trực tiếp phụ trách công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

khi xảy ra thiên tai tại thôn.

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị và các lực lượng chức năng tổ chức thực hiện di dời, sơ tán dân khi cần thiết; tham gia cứu hộ, cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Phối hợp chặt chẽ các bộ phận liên quan ở thôn và các đồng chí phụ trách đứng cánh thôn; chịu trách nhiệm trong quá trình tổng hợp số liệu báo cáo.

11. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức CT-XH xã (Hội HPN, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên):

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chủ động phòng tránh thiên tai trên địa bàn xã.

- Huy động nguồn lực xã hội tham gia hỗ trợ Nhân dân bị ảnh hưởng; tổ chức tiếp nhận và phân phối hàng cứu trợ theo quy định.

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền cho cán bộ, hội viên phòng tránh giảm nhẹ thiên tai; vận động cứu trợ để khắc phục hậu quả do thiên tai, thảm họa gây ra.

12. Giám đốc Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã: Trực tiếp phụ trách công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn của ngành và các lĩnh vực khác thuộc trách nhiệm của ngành.

13. Các phòng, ban, đơn vị liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động chuẩn bị lực lượng, phương tiện, sẵn sàng tham gia hỗ trợ các thôn phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai khi có yêu cầu.

14. Trung tâm Viễn thông Kon Rẫy – Kon Plông; Bưu điện xã: Bảo đảm hệ thống thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong thời gian xảy ra thiên tai trên địa bàn xã.

15. Trạm Quản lý thủy nông khu vực VI

- Quản lý, vận hành hệ thống thủy lợi đảm bảo phục vụ sản xuất nông nghiệp; thường xuyên kiểm tra, duy tu, nạo vét kênh mương.

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan xây dựng phương án ứng phó thiên tai nhằm giảm thiểu thiệt hại cho người dân.

- Đề xuất các cấp có thẩm quyền tiến hành sửa chữa các công trình hư hỏng, thiệt hại do thiên tai, thảm họa gây ra.

16. Trạm Thủy văn Kon Plông

- Cung cấp kịp thời các bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho Ban Chỉ huy và UBND xã theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn đảm bảo công tác quan trắc, đo đạc trong mọi tình huống thời tiết, phục vụ công tác chỉ đạo ứng phó thiên tai trên địa bàn xã.

- Phối hợp với Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy và các đơn vị quản lý hồ chứa thủy lợi, thủy điện trên địa bàn xã thực hiện các bản tin cảnh báo, dự báo

thiên tai.

17. Các nhà máy thủy điện trên địa bàn xã

- Tổ chức vận hành an toàn các công trình thủy điện do đơn vị quản lý; thực hiện nghiêm quy trình vận hành hồ chứa đã được phê duyệt.

- Phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã.

- Thực hiện quy chế phối hợp trong công tác tham mưu vận hành liên hồ chứa và thực hiện các nhiệm vụ khác khi có yêu cầu của Ủy ban nhân dân xã và Trưởng ban.

18. Đội Quản lý điện Kon Rẫy - Công ty Điện lực Quảng Ngãi: Chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn về lưới điện trên địa bàn xã, cung cấp nguồn điện 24/24 giờ cho các phụ tải quan trọng phục vụ công tác điều hành, cảnh báo. Xử lý khắc phục nhanh chóng sự cố về đường dây và chuẩn bị máy phát điện dự phòng.

19. Đội Thông kê số 5 - Chi cục Thông kê tỉnh Quảng Ngãi: Phối hợp xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tập huấn cho các ngành và Ban quản lý các thôn về biểu mẫu, tiêu chí thống kê thiệt hại do bão, lũ gây ra.

VIII. PHÂN CÔNG CÁC THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH ĐỊA BÀN:

TT	Tên/ Chức danh	Số điện thoại	Địa bàn phụ trách
01	Chủ tịch UBND xã - Trưởng ban	0988.624.555	Phụ trách chung
02	Phó Chủ tịch UBND xã - Phó Trưởng ban Thường trực	0979.602.299	Phụ trách các thôn thuộc địa bàn xã Đăk Ruồng (cũ)
03	Trưởng Phòng Kinh tế xã - Phó Trưởng ban	0389.266.034	
04	Chánh Văn phòng HĐND - UBND xã Thành viên	0905.316.733	
05	Phó Chủ tịch UBMTTQVN xã kiêm Chủ tịch Hội Nông dân xã - Thành viên	0986.512.655	
06	Trưởng Công an xã - Phó Trưởng ban	0905.752.444	Phụ trách các thôn thuộc địa
07	Phó chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực VH-XH xã	0915.333.758	bàn xã Đăk Tờ Re (cũ)

08	Phó Trưởng phòng phụ trách phòng Văn hóa-xã hội - Thành viên	0972.433.579	
09	Phó Chủ tịch UBMTTQVN xã kiêm Chủ tịch Hội LHPN xã - Thành viên	0387.204.402	
10	Phó Chủ tịch UBMTTQVN xã kiêm chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã - Thành viên	0379.288.861	
11	Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã - Phó Trưởng ban	0972.742.842	Phụ trách các thôn thuộc địa bàn xã Tân Lập (cũ)
12	Phó phòng Kinh tế xã (phụ trách công tác PCTT-TKCN - Thành viên	0917.082.179	
13	Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm cung ứng dịch vụ công ích - Thành viên	0982.705.779	
14	Chủ tịch UBMTTQVN xã - Thành viên	0914.470.819	
15	Phó Chủ tịch UBMTTQVN xã kiêm Bí thư Đoàn thanh niên xã - Thành viên	0982.498.181	

Trên đây là Phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Kon Braih yêu cầu các phòng, ban, đơn vị, cơ quan liên quan và ban quản lý các thôn trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Sở NN&MT tỉnh (b/c);
- BCH PTDS tỉnh (b/c);
- TT Đảng ủy (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- CT, 02 PCT UBND xã;
- Các Phòng, ban, cơ quan, đơn vị (t/h);
- Ban quản lý các thôn (t/h);
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Trung